

Bản án số: **06/2025/HNGĐ-ST**

Ngày 13 - 3 - 2025

V/v “*Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ - TP ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Hậu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Hồng Hải và ông Trần Minh Thân

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Phan Khánh Vi – Thư ký Tòa án nhân dân quận Thanh Khê.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Trúc Lâm - Kiểm sát viên.

Trong ngày 13 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 381/2024/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 10 năm 2024 về việc “*Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 381/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 20/01/2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 381/2025/QĐST-HNGĐ ngày 17/02/2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông **Nguyễn Văn T**, sinh năm: 1984; Địa chỉ: Tổ 18 phường T, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. (Có mặt).

- Bị đơn: Bà **Ngô Thị T**, sinh năm: 1990; Nơi ĐKKHKT: Tổ 18 phường T, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng; Địa chỉ liên hệ: Xóm 5, thôn Ng, xã Th, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**Theo nội dung đơn khởi kiện và tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn – ông Nguyễn Văn T trình bày:*

- Về quan hệ hôn nhân: Tôi và bà Ngô Thị T qua tìm hiểu quen biết nhau đến năm 2012 chúng tôi quyết định xây dựng gia đình, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Cam Hiếu, huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị. Hôn nhân hoàn toàn tự nguyện. Trong quá trình chung sống, do không hợp tính tình, không cùng quan điểm sống nhưng vì con cái còn quá nhỏ nên cố gắng hàn gắn chịu đựng, nhưng đến nay tôi nhận thấy

cuộc sống hôn nhân quá ngọt ngào, vợ chồng không còn tình cảm gì, nên tôi làm đơn này xin được ly hôn với bà Ngô Thị T.

- Về con chung: Trong quá trình hôn nhân, chúng tôi có 02 con chung là Nguyễn Ngọc Bảo A, sinh ngày 04/11/2014 và Nguyễn Ngọc Bảo Ch, sinh ngày 25/8/2016. Ly hôn, tôi có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Ngọc Bảo A và giao con chung Nguyễn Ngọc Bảo Ch cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng. Không bên nào cấp dưỡng nuôi con cho bên nào.

- Về tài sản chung: Tôi không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Tôi xác định không có.

**Mặc dù Tòa án đã T hành tống đạt hợp lệ nhưng bà Ngô Thị T vẫn vắng mặt không có lý do. Tuy nhiên, theo đơn trình bày ý kiến của bà Ngô Thị T thể hiện:*

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Ngô Thị T đồng ý ly hôn với ông Nguyễn Văn T.

- Về con chung: Bà Ngô Thị T thống nhất như ông T trình bày.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà Ngô Thị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng phát biểu quan điểm:*

- Về thủ tục tố tụng: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê thống nhất về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm hội đồng xét xử nghị án. Nguyên đơn đã được đảm bảo thực hiện đúng, đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự; riêng bị đơn vắng mặt không có lý do trong suốt quá trình tố tụng mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nên phải chịu hậu quả pháp lý về sự vắng mặt của mình.

- Về nội dung:

+ *Về quan hệ hôn nhân:* Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điều 51, 56 luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Văn T xin ly hôn với bà Ngô Thị T.

+ *Về con chung:* Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điều 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Văn T, giao con chung Nguyễn Ngọc Bảo A cho ông T nuôi dưỡng, giao con chung Nguyễn Ngọc Bảo Ch cho bà T nuôi dưỡng. Không bên nào cấp dưỡng nuôi con cho bên nào.

+ *Về tài sản chung, nợ chung:* Ông Nguyễn Văn T xác định không có nên không đề cập đến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, sau khi nghe đại diện Viện kiểm

sát nhân dân quận Thanh Khê phát biểu về việc tuân theo pháp luật trong tố tụng dân sự và quan điểm giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Đây là vụ án hôn nhân gia đình về việc “Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung” quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự, bị đơn là bà Ngô Thị T có địa chỉ thường trú tại Tổ 18 phường Thạc Gián, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê theo khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa hôm nay, mặc dù Tòa án đã triệu tập hợp lệ lần thứ hai đối với bị đơn bà Ngô Thị T nhưng bà T vẫn vắng mặt không có lý do, Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử T hành xét xử vụ án vắng mặt bà Ngô Thị T.

[2] Về nội dung vụ án:

Về quan hệ hôn nhân: Xét yêu cầu xin ly hôn đối với bà Ngô Thị T của ông Nguyễn Văn T thì thấy: Ông Nguyễn Văn T và bà Ngô Thị T đã tuân thủ đầy đủ các quy định về kết hôn của Luật hôn nhân và gia đình nên đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Quá trình chung sống, giữa vợ chồng phát sinh mâu thuẫn và kéo dài trầm trọng như trình bày của nguyên đơn là có căn cứ và bị đơn cũng thống nhất thuận tình ly hôn. Do vậy HĐXX căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của ông Nguyễn Văn T với bà Ngô Thị T.

Về quan hệ con chung và cấp dưỡng nuôi con chung: Trong quá trình hôn nhân, ông Nguyễn Văn T và bà Ngô Thị T có 02 (hai) người con chung là Nguyễn Ngọc Bảo A, sinh ngày 04/11/2014 và Nguyễn Ngọc Bảo Ch, sinh ngày 25/8/2016. Ly hôn, ông Nguyễn Văn T có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Ngọc Bảo A; giao con chung Nguyễn Ngọc Bảo Ch cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng; không bên nào cấp dưỡng nuôi con cho bên nào. Trong quá trình giải quyết vụ án, mặc dù bà T không có mặt theo triệu tập của Tòa án, tuy nhiên, theo Đơn trình bày ý kiến thể hiện bà T thống nhất với trình bày của ông T. Hội đồng xét xử thấy cha mẹ đều có quyền và nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng con chưa thành niên sau ly hôn, ông T và bà T có hai người con chung, mỗi người đều có đủ điều kiện để bảo đảm cuộc sống cho các con như nhau. Do đó, việc giao con chung Nguyễn Ngọc Bảo A, sinh ngày 04/11/2014 cho ông T và giao con chung Nguyễn Ngọc Bảo Ch, sinh ngày 25/8/2016 cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng sẽ đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con chung, phù hợp với Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình nên yêu cầu được nuôi con chung của ông T được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con thì trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, ông Nguyễn Văn T không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung Nguyễn

Ngọc Bảo A cũng như không tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung Nguyễn Ngọc Bảo Ch nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Ông Nguyễn Văn T và bà Ngô Thị T không yêu cầu giải quyết về tài sản chung và nợ chung trong vụ án này. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết trong vụ án này. Trường hợp sau này có tranh chấp thì khởi kiện bằng vụ án dân sự khác để giải quyết.

[3] Về án phí: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) nguyên đơn phải chịu.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 227; Điều 266, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ Điều 51, 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc “Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung” của ông Nguyễn Văn T đối với bà Ngô Thị T.

Tuyên xử:

1. Cho ông Nguyễn Văn T được ly hôn với bà Ngô Thị T.

- Về con chung: Giao con chung Nguyễn Ngọc Bảo A, sinh ngày 04/11/2014 cho ông Nguyễn Văn T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Giao con chung Nguyễn Ngọc Bảo Ch, sinh ngày 25/8/2016 cho bà Ngô Thị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Không bên nào cấp dưỡng nuôi con cho bên nào.

Các đương sự có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi vì lợi ích con chung, các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

2. Án phí HNGĐ-ST: 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) ông Nguyễn Văn T phải chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số 0005819 ngày 11/10/2024 của Chi cục thi hành án dân sự quận Thanh Khê thành phố Đà Nẵng.

3. Về quyền kháng cáo: Ông Nguyễn Văn T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bà Ngô Thị T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- Người tham gia tố tụng;
 - VKSND quận Thanh Khê;
 - Chi cục THADS Q. Thanh Khê;
 - Lưu Hồ sơ vụ án.
 - UBND xã Cam Hiếu, huyện Cam Lộ,
tỉnh Quảng Trị
- (Giấy CNKH số 02/2012 ngày 19/01/2012);

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Hậu

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa